

Số: 06 /CBTT-PVOLUB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dầu nhờn PV OIL

Mã chứng khoán: PVO

Trụ sở chính: 201 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 028.38993388 - Fax: 028.38982626

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bạch Tuấn Đạt.

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: 201 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 0918 062 797

Email: datbt@lube.pvoil.vn

Loại công bố thông tin:  24 giờ,  72 giờ,  Bất thường,  Định kỳ.

**Nội dung công bố thông tin:**

Công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

Thông tin này đã được công bố trên website của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PV OIL theo đường dẫn sau: <http://www.lube.pvoil.vn/vi/co-dong.html>

Chúng tôi cam kết những thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Bạch Tuấn Đạt**

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**1/ Thành phần tham dự:** Cổ đông/Người được uỷ quyền hợp pháp của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL có tên trong “Danh sách cổ đông” chốt ngày 14 tháng 3 năm 2023.

**2/ Thời gian tổ chức Đại hội:** Từ 08 giờ 30 phút ngày 20 tháng 4 năm 2023.

**3/ Địa điểm tổ chức Đại hội:** Hội trường lầu 1 Công ty, số 201 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

**4/ Nội dung chính của Đại hội:**

- Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 2022, Kế hoạch SXKD 2023;
- Báo cáo của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023;
- Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023;
- Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho BCTC năm 2023;
- Tờ trình về việc thông qua các giao dịch với cổ đông lớn và người có liên quan của họ;
- Các vấn đề khác (nếu có).

Nội dung chi tiết của chương trình đại hội và văn kiện đại hội kính mời quý cổ đông xem tại trang thông tin điện tử của Công ty: <https://www.lube.pvoil.vn/vi/co-dong.html>

**5/ Trường hợp Quý cổ đông không thể dự Đại hội có thể uỷ quyền cho người đại diện hợp thay theo mẫu uỷ quyền kèm theo thư mời này (Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác).**



**6/ Các thông tin khác:** Đề công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông đăng ký xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự đại hội theo mẫu gửi kèm Thư mời này và gửi trực tiếp về văn phòng Công ty, hoặc gửi thư điện tử về địa chỉ pvoillube@lube.pvoil.vn hoặc fax về Công ty trước 17 giờ 00 phút ngày 18 tháng 4 năm 2023.

**Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL**

Số 201 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38 99 33 88 – Fax: 028.38 98 26 26.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Thủy**

**Lưu ý:** Khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, Quý cổ đông vui lòng mang theo Thư mời, CMND, CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính), Giấy ủy quyền (Bản chính – trong trường hợp được ủy quyền) và tự lo mọi chi phí ăn ở, đi lại trong thời gian tham dự Đại hội.



**TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỒN PVOIL**

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Thời gian: Từ 08 giờ 30', Thứ Năm, ngày 20 tháng 4 năm 2023.

- Địa điểm: Hội trường lầu I, VP Công ty số 201 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh.

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	8:00 – 8:30	- Đón tiếp Cổ đông và khách mời, thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội cho cổ đông.	Ban Tổ chức
2	8:30 – 8:35	- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.	Tổ kiểm tra tư cách đại biểu
3	8:35 – 8:45	- Tuyên bố lý do Đại hội. Giới thiệu đại biểu. - Giới thiệu bầu Ban kiểm phiếu. - Giới thiệu Đoàn chủ tịch đại hội.	Người dẫn Chương trình
4	8:45 – 9:00	- Giới thiệu Tổ thư ký. - Thông qua Quy chế làm việc và chương trình Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
5	9:00 – 10:00	- Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và KH SXKD năm 2023; - Tờ trình thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán (kèm BCTC tóm tắt); - Tờ trình thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; - Tờ trình về lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho BCTC năm 2023; - Tờ trình về việc thông qua các giao dịch với cổ đông lớn và người có liên quan của họ;	Đại diện HĐQT
6	10:00 – 10:15	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, phương hướng năm 2023.	Đại diện Ban kiểm soát
7	10:15 – 10:35	- Thông qua các nội dung cần biểu quyết. - Thông qua thể lệ và phương thức biểu quyết.	Trưởng Ban kiểm phiếu
	10:35 – 10:55	- Đại hội nghỉ giải lao và Ban kiểm phiếu làm việc.	Ban kiểm phiếu
8	10:55 – 11:30	- Hướng dẫn Đại hội thảo luận.	Đoàn Chủ tịch
9	11:30 – 11:45	- Thông qua các nội dung các báo cáo, tờ trình.	Trưởng Ban Kiểm phiếu
10	11:45 – 12:00	- Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	Thư ký ĐH
11	12:00	- Bế mạc đại hội.	Ban tổ chức

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN**  
**Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL**

**Tên Cổ đông :** ..... **Mã cổ đông:** .....

CMND/ GPĐKKD số:....., Ngày cấp:...../...../....., Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

.....

Điện thoại: .....

Số cổ phần sở hữu: .....

Bằng chữ: .....

**Tôi xác nhận sẽ tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.**

**ỦY QUYỀN CHO**

Ông (Bà): .....

CMND số:....., Ngày cấp:...../...../....., Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

.....

Điện thoại: .....

**Hoặc**

Bà: **Lê Thanh Thủy** - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL

CMND số: ..... , cấp ngày ....., tại Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Được thay mặt tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL tương ứng với số cổ phần do tôi sở hữu.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

Giấy uỷ quyền này sẽ hết giá trị khi buổi họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL kết thúc.

- Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự cho một trong các đối tượng trên bằng cách đánh dấu 'X' vào ô trống tương ứng.
- Nếu người ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và có dấu của tổ chức.
- Đề nghị cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận hoặc ủy quyền này về Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL trước 17 giờ 00' ngày 18/04/2023.

....., ngày..... tháng..... năm 2023

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL**

# **THẺ BIỂU QUYẾT**

**Tên Cổ đông:** .....

**Người đại diện/ủy quyền:**.....

**Số cổ phần sở hữu:** .....

**Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2023.**



## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

Kính thưa các Quý vị cổ đông !

Báo cáo này được lập căn cứ theo các quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL nhằm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Công ty năm 2022 và đề ra kế hoạch SXKD năm 2023.

## **PHẦN I**

### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

#### **I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022**

##### **1. Đặc điểm tình hình**

##### **1.1. Thị trường Dầu nhờn Việt Nam trong năm 2022:**

Năm 2022 tình hình kinh tế chính trị trong và ngoài nước có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là hậu quả của đại dịch Covid-19 đối với nền kinh tế. Tiếp đến là tình hình an ninh - chính trị quốc tế phức tạp trước sự xung đột vũ trang giữa Nga-Ucraina, dẫn đến ảnh hưởng lớn các hoạt động kinh tế, thương mại, giao thương... toàn thế giới trong đó có Việt Nam. Giá dầu thô tăng vọt nhiều kỳ và giữ ở mức đỉnh điểm so với các thập niên gần đây nên kéo theo giá dầu gốc, phụ gia tăng theo, đồng thời các nguyên vật liệu khác, logistics... tăng theo đã làm cho giá dầu mỡ nhờn trong nước (sản xuất, nhập khẩu) đã biến động tăng nhiều kỳ trong năm, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm dầu nhờn giảm sút đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và của PVOIL Lube nói riêng.

##### **1.2. Tình hình Công ty:**

###### *a/ Thuận lợi:*

Trong năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện kinh doanh một số mặt hàng khác như Dầu gốc, Dầu công nghiệp và đang triển khai kinh doanh hóa chất ... việc này đem lại lợi nhuận ổn định cho công ty.

###### *b/ Khó khăn:*

- Trong năm 2022 tình hình biến động (hậu quả của đại dịch Covid-19, chiến tranh, thiên tai....) khiến cho việc kinh doanh DMN rất khó khăn đặc biệt là trong Quý II và nửa đầu Quý III, sản lượng DMN rất thấp nguyên nhân chủ yếu là do giá xăng tăng vọt, các đơn vị vận chuyển, sản xuất tiết kiệm chi phí bằng cách kéo dài thời hạn

sử dụng Dầu nhờn, hoặc ngưng hoạt động trong thời gian này, nhiều nhà phân phối tại thời điểm tăng giá vào tháng 4/2022 đã tích trữ nhiều hàng.

- Đối với Nguyên vật liệu Dầu gốc (nguyên liệu chủ yếu để sản xuất DMN) Công ty PVOIL Lube nhập khẩu 100% từ nước ngoài. Với việc tỷ giá USD tăng trong thời gian qua đặc biệt là vào Quý III/2022, việc này khiến cho giá thành/giá vốn sản phẩm tăng cao, từ đó sức cạnh tranh và lợi nhuận của Công ty bị ảnh hưởng.

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch.

STT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	TH NĂM 2022	Tỷ lệ TH năm 2022 so với TH năm 2021	Tỷ lệ TH năm 2022 so với KH năm 2022
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	<b>M3</b>	<b>2.998</b>	<b>3.400</b>	<b>2.940</b>	<b>98%</b>	<b>86%</b>
	- NM Bình Chiếu	M3	2.933	3.400	2.850	97%	84%
	- Dung môi CN	M3	65	-	90	138%	
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>M3</b>	<b>16.009</b>	<b>14.480</b>	<b>16.094</b>	<b>101%</b>	<b>111%</b>
	- Dầu mỡ nhờn PVOIL	M3	2.797	3.400	2.900	104%	85%
	- DMN hàng hóa	M3	34	80	82	239%	103%
	- Xăng dầu	M3	8.788	8.000	7.922	90%	99%
	- Dung môi CN	M3	65	-	90	138%	
	- Dầu gốc	M3	2.426	1.500	3.055	126%	204%
	- Dầu CN	M3	1.899	1.500	2.045	108%	136%
<b>3</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>331,49</b>	<b>255,49</b>	<b>448,21</b>	<b>135%</b>	<b>175%</b>
<b>4</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>299,83</b>	<b>218,74</b>	<b>403,47</b>	<b>135%</b>	<b>184%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>31,65</b>	<b>36,75</b>	<b>44,74</b>	<b>141%</b>	<b>122%</b>
<b>6</b>	<b>DT từ HĐTC</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,50</b>	<b>-</b>	<b>0,60</b>	<b>118%</b>	
<b>7</b>	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,01</b>	<b>-</b>	<b>0,05</b>	<b>569%</b>	
<b>8</b>	<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>16,34</b>	<b>19,96</b>	<b>20,98</b>	<b>128%</b>	<b>105%</b>
<b>9</b>	<b>Chi phí quản lý</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>15,45</b>	<b>15,79</b>	<b>23,11</b>	<b>150%</b>	<b>146%</b>
<b>10</b>	<b>LN thuần từ HĐKD</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,35</b>	<b>1,00</b>	<b>1,19</b>	<b>340%</b>	<b>119%</b>
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,00</b>	<b>-</b>	<b>0,18</b>		
<b>12</b>	<b>LN kế toán trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,36</b>	<b>1,00</b>	<b>1,37</b>	<b>385%</b>	<b>137%</b>

Về sản lượng:

+ Chỉ tiêu sản lượng sản xuất dầu mỡ nhờn năm 2022 là: 2.850 m<sup>3</sup>, đạt 84% so với kế hoạch năm được giao và đạt 97% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ DMN cả năm đạt 2.900 m<sup>3</sup>, đạt 85% so với kế hoạch năm được giao và đạt 104% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu dầu mỡ nhờn hàng hóa đạt 82 m<sup>3</sup>, đạt 103% so với kế hoạch năm được giao và đạt 239% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ Dầu gốc đạt 3.055 m<sup>3</sup> đạt 204% so với kế hoạch năm được giao và đạt 126% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ Dầu công nghiệp đạt 2.045 m<sup>3</sup> đạt 136% so với kế hoạch năm được giao và đạt 108% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ xăng dầu: đạt 7.922 m<sup>3</sup>, đạt 99% kế hoạch năm và đạt 90% so với sản lượng năm trước chủ yếu bán cho khách hàng công nghiệp.

Về doanh thu: 448,21 tỷ đồng, bằng 175% kế hoạch năm và bằng 135% so với năm trước.

Lãi gộp: 44,74 tỷ đồng, bằng 122% kế hoạch năm và bằng 141% so với thực hiện năm trước.

Chi phí hoạt động: 44,09 tỷ đồng, bằng 123% so với kế hoạch năm và bằng 139% so với năm trước.

Về lợi nhuận trước thuế: 1,37 tỷ đồng, đạt 137% kế hoạch, bằng 385% so với thực hiện năm trước.

### ***3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch***

Các nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 của PVOIL Lube được thực hiện như sau:

- Đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ dầu mỡ nhờn qua tất cả các kênh, đặc biệt chú trọng phát triển kênh tiêu thụ qua các đơn vị thành viên trong hệ thống; Tăng cường củng cố và mở rộng hệ thống khách hàng (đặc biệt là nhóm khách hàng công nghiệp lớn trong ngành như PV Trans, Vietsovpetro...), tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác để đẩy mạnh công tác phát triển thị trường.

- Phối hợp với các đơn vị thành viên PVOIL triển khai dịch vụ rửa xe, thay nhớt và trưng bày sản phẩm, quảng cáo thương hiệu,... tại các CHXD trực thuộc để đẩy mạnh sản lượng kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube trong hệ thống.

- Lập kế hoạch sản xuất hàng tháng/quý phù hợp với tình hình kinh doanh/tiêu thụ sản phẩm dầu mỡ nhờn để duy trì lượng hàng tồn kho ở mức hợp lý, hiệu quả nhất.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật và hoàn thiện quy trình kỹ thuật sản xuất, rà soát hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, định mức tiêu hao nhằm quản lý và hạ giá thành sản xuất; thực hiện chỉnh trang, duy trì tình trạng kỹ thuật, vệ sinh công nghiệp nhà xưởng.

- Tìm kiếm cơ hội mở rộng kinh doanh thương mại, làm đại lý cho các hãng dầu gốc, dầu mỡ nhờn khác để đa dạng hóa sản phẩm; Hợp tác gia công cho các hãng DMN khác để khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Duy trì ổn định hoạt động kinh doanh xăng dầu trong năm 2022.

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác quản trị:

▪ Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu

mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;

- Kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;

#### **4. Các hoạt động quản lý khác**

##### **a. Công tác điều độ sản xuất, kỹ thuật an toàn.**

- Việc điều độ sản xuất, công tác dự báo tình hình tiêu thụ đã có những chuyển biến đáng kể, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, hết hàng, không đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, đồng thời cũng không để xảy ra thừa hàng quá nhiều.

- Kiểm tra chặt chẽ quy trình sản xuất và quản lý hàng hoá, công tác sản xuất được Công ty quan tâm chú trọng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào để bảo đảm 100% sản phẩm sản xuất ra đạt chất lượng theo yêu cầu, tuân thủ tuyệt đối tiêu chuẩn công bố của Công ty.

##### **b. Công tác tài chính kế toán**

- Các hoạt động tài chính, hạch toán kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, không phát hiện sai phạm nào.

- Công tác kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính được thực hiện đúng quy định.

- Sử dụng và bảo toàn nguồn vốn của Công ty.

- Kiểm soát và thường xuyên đối chiếu công nợ với khách hàng để đốc thúc khách hàng trả nợ đúng hạn. Rà soát và quyết liệt trong việc thu hồi các khoản nợ khó đòi.

##### **c. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương, hành chính**

- Số CBCNV đầu kỳ 81 người, cuối kỳ 78 người

- Tổng số CBCNV tiếp nhận trong năm 2022 là 05 người; Giải quyết cho 08 trường hợp CBCNV xin nghỉ việc/ngỉ chế độ tại Công ty;

- Công ty tiếp tục áp dụng chính sách lương của toàn bộ các Phòng ban/ Đơn vị theo hiệu quả kinh doanh của Công ty theo từng tháng.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

#### **I. Căn cứ xây dựng kế hoạch 2023.**

- Các dự báo về tình hình chung của nền kinh tế, chính trị của đất nước và trên thế giới trong năm 2023.

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của PVOIL Lube trong năm 2022 và những năm trước.

- Các nhận định tình hình về thuận lợi, khó khăn; tiềm năng và triển vọng;... đối với các hoạt động SXKD của PVOIL Lube trong năm 2023.

## II. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch 2023.

- Quyết liệt đưa ra các giải pháp để tập trung thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dầu mỡ nhờn, trong đó đặc biệt chú trọng phát triển kênh khách hàng đại lý, ưu tiên khai thác kênh bán lẻ thông qua các đơn vị, các CHXD trong hệ thống PVOIL và các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp cùng Tổng công ty tăng cường và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu Dầu mỡ nhờn PVOIL – Sản phẩm Dầu mỡ nhờn duy nhất của Tập đoàn dầu khí Việt Nam.

- Nghiên cứu và đưa ra các giải pháp để tập trung thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dầu mỡ nhờn.

- Phát triển thêm các hoạt động kinh doanh khác, bao gồm các lĩnh vực kinh doanh có lợi thế như: Dầu gốc, dịch vụ nghiên cứu thử nghiệm dầu khí, .... để làm nguồn lực thúc đẩy ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh sản phẩm Dầu mỡ nhờn.

- Đảm bảo kinh doanh đạt hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Ổn định cơ cấu tổ chức; đổi mới cơ chế, phương pháp quản trị doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội để thực hiện các dự án mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả sản xuất gia công cho các đối tác trong và ngoài nước.

- Các nhiệm vụ khác do Tổng Công ty giao.

## III. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2023

### 1/. Số liệu các chỉ tiêu chủ yếu.

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH Năm 2022	TH Năm 2022	KH Năm 2023	Tỷ lệ TH 2022 so với KH 2022	Tỷ lệ KH 2023 so với TH năm 2022
1	<b>Sản lượng Sản xuất</b>	<b>M3</b>	<b>3.400</b>	<b>2.513</b>	<b>3.225</b>	<b>74%</b>	<b>128%</b>
	- NM Bình Chiếu	M3	3.400	2.850	3.225	84%	113%
	- Gia công	M3	0	90	0		
2	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>M3</b>	<b>14.480</b>	<b>13.567</b>	<b>14.260</b>	<b>94%</b>	<b>105%</b>
	- DMN sản xuất	M3	3.400	2.900	3.225	85%	111%
	- DMN hàng hóa	M3	80	82	35	103%	43%
	- Xăng dầu	M3	8.000	7.922	8.000	99%	101%
	- Dung môi công nghiệp	M3	0	90	0		
	- Dầu gốc	M3	1.500	3.055	1.500	204%	49%
	- Dầu công nghiệp	M3	1.500	2.045	1.500	136%	73%
3	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>255,49</b>	<b>448,21</b>	<b>339,11</b>	<b>175%</b>	<b>76%</b>
4	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>218,74</b>	<b>403,47</b>	<b>301,80</b>	<b>184%</b>	<b>75%</b>
5	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>36,75</b>	<b>44,74</b>	<b>37,31</b>	<b>122%</b>	<b>83%</b>
6	<b>Doanh thu từ hoạt động tài chính</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-</b>	<b>0,60</b>	<b>-</b>		

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH Năm 2022	TH Năm 2022	KH Năm 2023	Tỷ lệ TH 2022 so với KH 2022	Tỷ lệ KH 2023 so với TH năm 2022
7	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	-	0,05	-		
8	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	19,96	20,98	17,06	105%	81%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	15,79	23,11	19,05	146%	82%
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	1,00	1,19	1,20	119%	100%
11	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	-	0,18			
12	LN kế toán trước thuế	Tỷ đồng	1,00	1,37	1,20	137%	88%

## 2/. Kế hoạch thực hiện năm 2023

### a/ Sản lượng Dầu mỡ nhờn:

Dự kiến sản lượng tiêu thụ dầu mỡ nhờn trong năm 2023 là 3.225 m<sup>3</sup> tăng 11% so với thực hiện năm 2022, Dầu mỡ nhờn hàng hóa là 35 m<sup>3</sup>.

Được phân theo kênh như sau:

- Khách hàng công nghiệp khoảng 460 m<sup>3</sup>;
- ĐVTV của PVOIL khoảng 1.350 m<sup>3</sup>;
- NPP/Đại lý ngoài ngành khoảng 1.450 m<sup>3</sup>.

### b/ Sản lượng xăng dầu:

Dự kiến KH năm 2023 sản lượng tiêu thụ xăng dầu là 8.000 m<sup>3</sup>.

### c/ Các chỉ tiêu tài chính:

*Về doanh thu:* Doanh thu dự kiến là 339 tỷ đồng, giảm 24% so với thực hiện năm 2022 vì theo nhận định nền kinh tế sẽ phục hồi, các nước mở lại giao thương từ đó giá NVL giảm nhiều so với năm 2022.

*Về lãi gộp:* Dự kiến là 37,31 tỷ đồng giảm 17% so với thực hiện năm 2022.

*Về chi phí hoạt động:* Dự kiến là 36,11 tỷ đồng, giảm 18% so với thực hiện năm 2022 do dự kiến giá thành giảm nhiều trong năm 2023.

*Lợi nhuận trước thuế:* Dự kiến đạt 1,2 tỷ đồng, chủ yếu từ hoạt động SXKD.

## 3/. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023.

Trên cơ sở xác định những khó khăn, tồn tại lớn như đã nêu tại phần trên, Công ty sẽ tập trung quyết liệt trong việc thực hiện các chiến lược mục tiêu đã đề ra, cụ thể như sau:

### **Giải pháp 1: Kiểm tra giám sát.**

Tăng cường kiểm tra giám sát, các công nợ của Công ty, tiết giảm chi phí để dành nguồn lực phát triển ngành nghề kinh doanh chính là Dầu mỡ nhờn trong năm 2023.

## **Giải pháp 2: Giải pháp về sản phẩm của Công ty.**

- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới nhằm tận dụng một số lợi thế về giá để có thể cạnh tranh trên thị trường;
- Tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối sản phẩm D-Lube hiện là dòng sản phẩm giá rẻ đang có lợi thế nhất định đối với một số đối tượng tiêu dùng;
- Định hướng trong dài hạn là cân bằng các sản phẩm trên nhiều phân khúc thị trường khác nhau.

## **Giải pháp 3: Giải pháp về thị trường.**

Tăng sản lượng tiêu thụ bằng cách duy trì và phát triển 3 kênh bán hàng cụ thể:

- Khách hàng ĐVTV:
  - + Phối hợp chặt chẽ với các ĐVTV trong hệ thống để cùng tìm giải pháp gia tăng sản lượng bán DMN trong hệ thống CHXD của PVOIL (như: phân bổ và giao sản lượng đến từng chi nhánh/CHXD; thưởng trực tiếp cho CHXD đạt sản lượng và vượt sản lượng...).
  - + Xây dựng cơ chế thưởng cho Đơn vị đạt sản lượng cao và thưởng phần vượt sản lượng đăng ký cụ thể (đồng/lít) ngoài thưởng trực tiếp cho CHXD và phối hợp khai thác khách hàng Tổng đại lý/đại lý/KHCN trực thuộc ĐVTV. Khuyến khích các ĐVTV thành lập tổ chuyên trách phát triển mảng dầu nhờn.
  - + Gia tăng sản lượng thông qua các Tổng đại lý, Đại lý và KHCN của ĐVTV.
- Khách hàng Đại lý:
  - + Mở mới các đại lý tại các địa bàn có nhiều khu Công nghiệp, nhiều cảng cá nhiều ngư dân đánh bắt thủy sản (ven biển). Ngoài việc phải chăm sóc duy trì các khách hàng đại lý truyền thống sản lượng tiêu thụ cao ổn định. Có chính sách thưởng (đồng/lít) cho các đại lý cam kết doanh số năm.
  - + Có chính sách phát triển vùng miền cho từng Đại lý mới cụ thể.
  - + Tập trung nguồn lực phát triển đại lý mới tại các thị trường tiềm năng như vùng biển, vùng cao nguyên...
- Khách hàng công nghiệp:
  - + Khai thác gia tăng SL khách hàng VSP, tiếp cận chào cung cấp PVTrans, PV Power,... Tiếp cận chào thêm khách hàng mới ngành thép, nhựa, gỗ, bê tông... Ngoài việc chăm sóc duy trì các khách hàng công nghiệp truyền thống hợp tác hiện hữu.
  - + Kênh bán hàng ngoài ngành: tập trung tiếp cận các khách hàng ngành thép, bê tông gỗ... về những sản phẩm thế mạnh.

## **Giải pháp 4: Giải pháp về nhân Sự.**

Phát triển nhân sự chất lượng cao làm tiền đề để mở rộng và phát triển thị trường theo kế hoạch, định hướng của Công ty....

## **Giải pháp 5: Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản.**

Giảm lượng hàng tồn kho cả NVL và thành phẩm, kiểm soát tốt công nợ, tăng vòng quay vốn, khai thác hiệu quả các tài sản dài hạn,...

### **Giải pháp 6: Các giải pháp khác.**

- Mở rộng kinh doanh khác như: tìm kiếm các đối tác nước ngoài cung cấp dầu gốc và gia công các sản phẩm dầu mỡ nhờn tại Việt nam.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp về quản trị doanh nghiệp như: bổ sung nhân sự có năng lực, hoàn thiện hệ thống qui trình, qui chế; phân cấp, phân quyền;... Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống định mức chi phí, tiền lương...Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật với khách hàng, chất lượng dịch vụ bán hàng (giao hàng nhanh chóng kịp thời, đảm bảo không bị thiếu, chậm hàng trong).

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL năm 2022 và đề ra kế hoạch SXKD năm 2023.

Trân trọng!

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/cáo);
- BGĐ (để biết);
- Lưu VT.HĐQT.01b.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Bách**



Số: /BC-PVOLUB-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dầu nhờn PVOIL

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2023 như sau:

### **I. Tình hình nhân sự:**

Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube) trong năm 2022, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Lê Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	10/03/2022	
2	Bà Trần Ngọc Diệp	Thành viên HĐQT	10/04/2019	
3	Ông Lê Văn Bách	Thành viên HĐQT	10/04/2019	
4	Ông Ngô Đức Dũng	Thành viên HĐQT	10/04/2019	
5	Bà Nguyễn Phước Giáng Hương	Thành viên HĐQT	10/04/2019	

### **II. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022**

Năm 2022 tình hình kinh tế chính trị trong và ngoài nước có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là hậu quả của đại dịch Covid-19 đối với nền kinh tế. Tiếp đến là tình hình an ninh - chính trị quốc tế phức tạp trước sự xung đột vũ trang giữa Nga-Ucraina, dẫn đến ảnh hưởng lớn các hoạt động kinh tế, thương mại, giao thương... toàn thế giới trong đó có Việt Nam. Giá dầu thô tăng vọt nhiều kỳ và giữ ở mức đỉnh điểm so với các thập niên gần đây nên kéo theo giá dầu gốc, phụ gia tăng theo, đồng thời các nguyên vật liệu khác, logistics... tăng theo đã làm cho giá dầu mỡ nhờn trong nước (sản xuất, nhập

khẩu) đã biến động tăng nhiều kỳ trong năm, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm dầu nhờn giảm sút đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và của PVOIL Lube nói riêng.

Về mặt quản trị, trong năm qua công ty đã từng bước nâng cao công tác quản lý, điều hành các mặt hoạt động của Công ty thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành các Điều lệ, quy chế...; tăng cường công tác quản lý công nợ khách hàng, quản lý hàng hóa, đặc biệt là thu hồi các khoản nợ khó đòi, nợ xấu nhằm giảm thiểu các rủi ro về tài chính.

Trong năm, Công ty đã cải tiến chế độ tiền lương, thưởng cho Người lao động (NLĐ); khen thưởng, động viên kịp thời cho các cá nhân và tập thể đã có thành tích trong hoạt động kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhằm tăng năng suất lao động và cải thiện thu nhập cho NLĐ. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn quan tâm thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội. Cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành kinh doanh của PVOIL Lube đang từng bước được đổi mới theo hướng tinh gọn, hợp lý hơn; đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm đang được bổ sung, củng cố, công tác quản lý ngày càng chặt chẽ góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và hiệu quả hoạt động của Công ty.

### 1. Một số kết quả về SXKD chính trong năm 2022

Theo số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán An Việt, các kết quả SXKD chính năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	TH NĂM 2022	Tỷ lệ TH năm 2022 so với TH năm 2021	Tỷ lệ TH năm 2022 so với KH năm 2022
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	<b>M3</b>	<b>2.998</b>	<b>3.400</b>	<b>2.940</b>	<b>98%</b>	<b>86%</b>
	- NM Bình Chiểu	M3	2.933	3.400	2.850	97%	84%
	- Dung môi CN	M3	65	-	90	138%	
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>M3</b>	<b>16.009</b>	<b>14.480</b>	<b>16.094</b>	<b>101%</b>	<b>111%</b>
	- Dầu mỡ nhờn PVOIL	M3	2.797	3.400	2.900	104%	85%
	- DMN hàng hóa	M3	34	80	82	239%	103%
	- Xăng dầu	M3	8.788	8.000	7.922	90%	99%
	- Dung môi CN	M3	65	-	90	138%	
	- Dầu gốc	M3	2.426	1.500	3.055	126%	204%
	- Dầu CN	M3	1.899	1.500	2.045	108%	136%

STT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	TH NĂM 2022	Tỷ lệ TH năm 2022 so với TH năm 2021	Tỷ lệ TH năm 2022 so với KH năm 2022
3	Doanh thu	Tỷ đồng	331,49	255,49	448,21	135%	175%
4	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	299,83	218,74	403,47	135%	184%
5	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	31,65	36,75	44,74	141%	122%
6	DT từ HĐTC	Tỷ đồng	0,50	-	0,60	118%	
7	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0,01	-	0,05	569%	
8	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	16,34	19,96	20,98	128%	105%
9	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	15,45	15,79	23,11	150%	146%
10	LN thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	0,35	1,00	1,19	340%	119%
11	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	0,00	-	0,18		
12	LN kế toán trước thuế	Tỷ đồng	0,36	1,00	1,37	385%	137%

### **Đánh giá chung về kết quả SXKD**

Trong năm 2022, bên cạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là dầu mỡ nhờn, Công ty tiếp tục thực hiện kinh doanh một số mặt hàng khác như Dầu gốc, Dầu công nghiệp. Mặc dù chỉ tiêu sản lượng DMN trong năm không đạt được như kế hoạch kỳ vọng, nhưng với nỗ lực của tập thể lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV Công ty trong công tác kinh doanh, kiểm soát chi phí và quản lý tốt công nợ, Công ty đã vượt qua khó khăn để kinh doanh có lợi nhuận và hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra. Công ty đã bắt đầu triển khai một số lĩnh vực mới như kinh doanh hóa chất, gia công sản phẩm để tạo đà cho năm 2023 phát triển.

### **2. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:**

Trong năm 2022, HĐQT đã có 11 phiên họp ban hành 11 Nghị quyết và 04 Quyết định về các vấn đề cụ thể như sau: *(Phụ lục đính kèm)*

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thanh Thủy	09/09	100%	Thời điểm bỏ nhiệm TV.HĐQT ngày 10/3/2022
2	Bà Trần Ngọc Diệp	11/11	100%	

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
3	Ông Lê Văn Bách	11/11	100%	
4	Ông Ngô Đức Dũng	11/11	100%	
5	Bà Nguyễn Phước Giáng Hương	11/11	100%	

### **3. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022**

- Ngoài việc tổ chức các cuộc họp HĐQT trực tiếp, trong năm 2022 HĐQT thường xuyên trao đổi công việc qua điện thoại, email, tổ chức họp online, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

- Về kế hoạch, chiến lược: Phê duyệt, giao kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

- Về công tác tổ chức, lao động tiền lương: thông qua danh sách nhân sự dự kiến quy hoạch cán bộ (bổ sung) giai đoạn 2023 và danh sách đưa vào quy hoạch nguồn 2022 – 2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL;

- Về quan hệ cổ đông: Thông qua thời gian Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022. Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2022; cập nhật thay đổi thông tin cổ đông theo yêu cầu;

- Về lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính: Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;

- Các vấn đề khác: Ngoài các phiên họp định kỳ, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tháng/quý để kiểm tra, đánh giá công việc của Ban lãnh đạo Công ty và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

### **4. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục**

Mặc dù HĐQT đã triển khai quyết liệt việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, tuy nhiên một số chỉ tiêu kế hoạch trong hoạt động SXKD năm 2022 vẫn chưa hoàn thành.

### **5. Kết quả Giám sát đối với Giám đốc và các thành viên trong Ban Giám đốc.**

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp;
- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Giám đốc, có ủy quyền thường xuyên của Giám đốc cho các Phó Giám đốc để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng thẩm quyền được phân công;
- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ công ty, quy định của pháp luật, đặc biệt sau khi có kết luận của Tổng Công ty, từng bước tháo gỡ những tồn tại, yếu kém của Công ty;
- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty, những tồn tại còn khắc phục nên đã quyết liệt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung. Kiểm soát và tiết kiệm trong công tác quản lý chi phí toàn Công ty.

#### **6. Mức thù lao đã chi cho thành viên HĐQT không chuyên trách năm 2022:**

Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Mức thù lao năm 2022 thực hiện như sau:

Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng.

**7. Các giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT và những người có liên quan đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

**7.1. Các giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó.**

Trong năm 2022 không có phát sinh giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan đó.

**7.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

Trong 03 năm gần đây PVOIL Lube có các giao dịch như sau:

+ PVOIL Lube có phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Sản xuất và chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) là tổ chức có liên quan của ông Ngô Đức Dũng – thành viên HĐQT Công ty (ông Dũng đồng thời là Chủ tịch HĐQT PVOIL Phú Mỹ).

+ PVOIL Lube có phát sinh giao dịch với Xí nghiệp Tổng kho xăng dầu Nhà Bè (PVOIL Nhà Bè) là tổ chức có liên quan của ông Ngô Đức Dũng – thành viên HĐQT Công ty (ông Dũng đồng thời là Giám đốc PVOIL Nhà Bè).

+ PVOIL Lube có phát sinh giao dịch với Công ty cổ phần vật tư xăng dầu (COMECO) là tổ chức có liên quan của ông Lê Văn Bách – thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty (ông Bách đồng thời là thành viên HĐQT của COMECO).

### **8. Phương hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023.**

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2022, năm 2023 HĐQT tiếp tục bám sát những quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023 với kế hoạch, định hướng như sau:

- Thực hiện cải tiến, hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh, khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế, phát huy những ưu điểm đạt được. Xác định năm 2023 còn nhiều khó khăn và thách thức, Hội đồng quản trị cần tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, dự báo và ngăn ngừa, xử lý kịp thời vấn đề khó khăn phát sinh nhằm duy trì tốt hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích hợp trong từng thời kỳ để tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường quản lý đảm bảo bộ máy luôn năng động, hiệu quả, giảm thiểu rủi ro, áp dụng các biện pháp tài chính hợp lý, linh hoạt và chặt chẽ để đem lại hiệu quả cao trong sử dụng cơ sở vật chất và tiền vốn của Công ty;

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty;

- Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng bộ Công ty trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty nhằm mục tiêu hoàn thành tốt mọi kế hoạch, nhiệm vụ đề ra;

- Duy trì họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề quan trọng và cần thiết, tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao;

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và do Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2023 kính đề nghị Đại hội cổ đông thông qua.

Chúc Quý cổ đông, Quý đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS (để b/cáo);
- BGĐ (để biết);
- Lưu VT.HĐQT.01b.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thủy**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-PVOLUB-HĐQT ngày ...../...../2023  
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL)

### a) Danh mục Nghị quyết:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ- PVOLUB	11/01/2022	Nghị quyết về việc thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
2	02/NQ- PVOLUB	21/01/2022	Nghị quyết về việc thông qua một số nội dung liên quan đến kết quả SXKD 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 và một số nội dung khác	100%
3	03/NQ- PVOLUB	10/03/2022	Nghị quyết về việc bầu chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019- 2024	100%
4	04/NQ- PVOLUB	25/03/2022	Nghị quyết về việc thông qua việc xếp lương chức danh công việc và lương tham gia BHXH đối với bà Lê Thanh Thủy - Chủ tịch HĐQT Công ty	100%
5	05/NQ- PVOLUB	25/04/2022	Nghị quyết về việc thông qua Kế hoạch và Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	100%
6	06/NQ- PVOLUB	29/06/2022	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	100%
7	07/NQ- PVOLUB	25/07/2022	Về việc họp Hội đồng quản trị định kỳ Quý II/2022	100%
8	08/NQ- PVOLUB	23/09/2022	Nghị quyết về việc thông qua việc bổ sung nhân sự vào định biên năm 2022 của PVOIL Lube	100%
9	09/NQ- PVOLUB	30/09/2022	Nghị quyết về việc thông qua công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%
10	10/NQ- PVOLUB	13/10/2022	Nghị quyết về việc thông qua danh sách quy hoạch cán bộ của PVOIL Lube	100%
11	11/NQ- PVOLUB	20/10/2022	Nghị quyết về việc họp Hội đồng quản trị định kỳ Quý III/2022	100%



**b) Danh mục Quyết định:**

<b>Stt</b>	<b>Số Quyết định</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tỷ lệ thông qua</b>
<b>1</b>	04/QĐ-PVOLUB	12/01/2022	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%
<b>2</b>	48/QĐ-PVOLUB	29/03/2022	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty	100%
<b>3</b>	129/QĐ-PVOLUB	24/08/2022	Về việc kiện toàn Hội đồng xử lý nợ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%
<b>4</b>	184/QĐ-PVOLUB	16/11/2022	Về việc phê duyệt danh sách quy hoạch chức danh Trưởng phòng/ đơn vị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	100%

Số: /PVOLUB-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**  
(Trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch, kính thưa quý vị Cổ đông, thưa toàn thể Đại hội.

Sau đây tôi xin thay mặt Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội báo cáo kiểm soát năm 2023 như sau:

**PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện triển khai các nội dung công việc sau:

1. Hàng tháng, xem xét, đánh giá các công việc:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo các kênh xăng dầu, dầu mỡ nhờn, dầu gốc, đầu công nghiệp về sản lượng, doanh thu, giá vốn, lãi gộp, chi phí, lợi nhuận so với mục tiêu kế hoạch.
- Giám sát, đánh giá, khuyến nghị ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT. Giám sát ban điều hành trong việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy trình quy chế của Công ty.
- Thẩm định, phân loại, theo dõi hợp đồng và các bảo lãnh thanh toán của khách hàng.
- Giám sát trong việc bán xăng dầu đúng thị trường đúng đối tượng khách hàng.
- Xem xét, đánh giá các khoản công nợ phải thu, phải trả, phản ánh kiến nghị các rủi ro.
- Xem xét, đánh giá tiền mặt tại quỹ Công ty và các chi nhánh, tiền gửi tại các Ngân hàng, tiền vay nhập khẩu hàng hóa, tiền gửi có kỳ hạn, việc sử dụng nguồn vốn, dòng tiền, các khoản đầu tư tài chính.
- Xem xét, đánh giá về hàng tồn kho, nguồn hàng, các hao hụt trong sản xuất, tồn chứa, vận chuyển.
- Xem xét, đánh giá về các khoản đầu tư, duy tu, sửa chữa, xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định.

2. Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị bổ sung sửa đổi.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, các rủi ro, khả năng bảo toàn vốn.

4. Phối hợp với Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc trong công tác kiểm soát tại Công ty.

5. Gửi các báo cáo kiểm soát cho Ban điều hành hàng tháng.

## **PHẦN 2: KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022**

### **A. Hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.**

Trong phạm vi đánh giá, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định theo Điều lệ, quy chế và quy định của Công ty. Trong năm 2022 HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp chính và ban hành tổng cộng 11 Nghị quyết, 04 Quyết định giao cho ban điều hành thực hiện.

- Trong năm 2022, Ban Giám đốc cũng đã tuân thủ đầy đủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty như: Quy chế tài chính; Quy chế quản lý nợ; Quy định về thanh toán; Quy chế mua sắm hàng hóa và hoặc thuê dịch vụ; Quy trình mua hàng hóa, tài sản, dịch vụ; Quy chế thực hiện dân chủ tại Lube.... và nhiều quy trình quy định khác.

- Hội đồng quản trị đã luôn bám sát các mục tiêu, định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cụ thể, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về biến động lớn về giá dầu gốc cũng như các khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu, xong Hội đồng quản trị cũng đã đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên chỉ tiêu sản lượng vẫn chưa đạt được mức như kỳ vọng.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã ban hành tương đối đầy đủ gồm 81 Quy trình, quy chế phục vụ cho công tác điều hành quản lý. Các quy trình, quy chế, quy định đã được Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

- Trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các bộ phận phòng ban hỗ trợ đầy đủ thông tin, số liệu phục vụ cho công tác kiểm soát.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông đúng theo quy chế, rõ ràng về thông tin, số liệu và không có gì vướng mắc.

### **B. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh.**

#### **I. Báo cáo tài chính năm 2022.**

1. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL được Ban Giám đốc và Phòng Tài chính Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH kiểm toán An Việt kiểm toán vào ngày 11/02/2023. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán không có ý kiến loại trừ.

2. Tính hợp lệ của báo cáo.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ theo quy định, đồng thời phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

3. Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL tại ngày 31/12/2022:

a) Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2022.

Đvt: triệu đồng.

<b>TÀI SẢN</b>		<b>31/12/2022</b>	<b>31/12/2021</b>
<b>A/</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>116.583</b>	<b>101.038</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	35.342	28.394
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6.169	161
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.667	37.418
IV.	Hàng tồn kho	32.015	33.911
V.	Tài sản ngắn hạn khác	1.391	1.153
<b>B/</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>33.447</b>	<b>33.523</b>
I.	Tài sản cố định	32.634	32.637
II.	Tài sản dở dang dài hạn		
III.	Tài sản dài hạn khác	782	853
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>150.030</b>	<b>134.562</b>
	<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>A/</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>48.365</b>	<b>33.886</b>
I.	Nợ ngắn hạn	48.130	33.561
II.	Nợ dài hạn	235	234
<b>B/</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>101.665</b>	<b>100.676</b>
I.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	89.000	89.000
II.	Thặng dư vốn cổ phần	1.799	1.799
III.	Quỹ đầu tư phát triển	9.404	9.356
IV.	Quỹ dự phòng tài chính		
V.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.461	520
	<i>LNST chưa phân phối lũy kế tới cuối kỳ trước</i>	425	281
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	1.036	238
<b>*</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>150.030</b>	<b>134.562</b>

b) Kết quả kinh doanh 2022.

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2021</b>
1. Doanh thu thuần bán hàng và CC dịch vụ	<b>448.214</b>	<b>331.486</b>
<i>Trong đó :+ Dầu nhờn thương hiệu PVOIL</i>	<i>142.302</i>	<i>115.486</i>
<i>+ Xăng dầu</i>	<i>165.604</i>	<i>106.778</i>

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2021</b>
+ Dầu gốc, dầu CN, DMN HH	140.307	109.222
2. Giá vốn hàng bán	<b>403.475</b>	<b>299.834</b>
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và Cc dịch vụ	<b>44.739</b>	<b>31.651</b>
4. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	547	495
5. Chi phí bán hàng	22.461	16.344
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.632	15.450
7. Lợi nhuận từ SXKD	<b>1.192</b>	<b>351</b>
8. Lợi nhuận từ hoạt động khác	176	5
9. Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	<b>1.368</b>	<b>356</b>
10. Chi phí thuế TNDN hiện hành	332	117
11. Lợi nhuận sau thuế TNDN	<b>1.036</b>	<b>238</b>
12. Lãi cơ bản/cổ phiếu (đ)	116	27

c) Nhận xét.

Về sản lượng:

+ Chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ DMN thương hiệu PVOIL cả năm đạt 2.850 tấn, đạt 84% so với kế hoạch năm được giao và đạt 97% so với thực hiện năm trước.

+ Chỉ tiêu dầu mỡ nhờn hàng hóa đạt 82 tấn, đạt 103% so với kế hoạch năm được giao và đạt 239% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ Dầu gốc và Dầu công nghiệp đạt 5.601 tấn đạt 187% so với kế hoạch năm được giao và đạt 231% so với thực hiện năm trước.

+ Tiêu thụ xăng dầu: đạt 7.922 m<sup>3</sup>, đạt 99% kế hoạch năm, bằng 90% so với sản lượng năm trước, chỉ bán cho khách hàng công nghiệp.

Về doanh thu: 448 tỷ đồng, bằng 175% kế hoạch năm và bằng 135% so với năm trước.

Lãi gộp: 44,74 tỷ đồng, bằng 122% kế hoạch năm và bằng 141% so với thực hiện năm trước.

Chi phí hoạt động: 44,09 tỷ đồng, bằng 123% so với kế hoạch năm và bằng 139% so với năm trước.

Về lợi nhuận sau thuế: 1.036 triệu đồng, đạt 104% kế hoạch năm, bằng 434% so với thực hiện năm trước.

Tổng số thuế đã nộp NSNN trong năm 25,6 tỷ đồng.

**II. Kiểm soát Công tác quản lý công nợ phải thu khách hàng, phải trả người bán.**

Tổng số công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2022 là 41,6 tỷ đồng.

Về quản lý công nợ: công ty nghiêm túc trong việc quản lý và thu hồi công nợ. Cuối năm 2022, công ty đã thu được hết các khoản công nợ quá hạn và không phát

sinh thêm nợ khó đòi.

Tổng số công nợ phải trả người bán tại thời điểm 31/12/2022 là: 39,8 tỷ đồng. Trong đó nợ tiền mua xăng dầu từ Tổng công ty dầu Việt nam – CTCP là 35,3 tỷ, nợ mua Nguyên vật liệu, hàng hóa dịch vụ khác 4,5 tỷ đồng.

### **III. Công tác quản lý hàng hóa.**

Trong năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh tại nhà máy cũng như trong quá trình vận chuyển được thực hiện an toàn, không có sự cố xảy ra. Chất lượng cũng như số lượng các thành phẩm dầu mỡ bôi trơn cũng như xăng dầu luôn được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy định; công tác PCCC được tổ chức thường xuyên, nghiêm túc. Một số nguyên vật liệu, thành phẩm, bao bì tồn đọng kém chất lượng ở các năm trước đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho và đã xử lý hết trong năm.

Công tác quản lý hao hụt trong sản xuất và tồn chứa và nhập khẩu tại nhà máy được thực hiện tốt luôn nằm trong định mức của công ty.

### **IV. Kết quả thực hiện đầu tư tại đơn vị năm 2022.**

#### **1. Phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu.**

Trong năm 2022, Công ty chưa có chủ trương phát triển CHXD.

#### **2. Công tác đầu tư khác.**

Về đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị năm 2022 có các hạng mục và công ty đã thực hiện được như sau:

a) Đầu tư XDCB: Không có

b) Mua sắm TTB: tổng đầu tư 2.164 triệu đồng.

- Mua 01 xe tải nhỏ hiệu Isuzu 1,9 tấn phục vụ giao hàng trong thành phố 523 triệu đồng/ kế hoạch 600 triệu.

- Mua 01 tải 5 tấn cho nhà máy Bình chiều thay thế cho xe cũ đã quá xuống cấp, giá trị 829 triệu đồng/ kế hoạch 850 triệu đồng.

- Mua 01 đồng hồ lưu lượng kế tại nhà máy Bình Chiều trị giá 557 triệu đồng/475 triệu đồng.

- Mua 01 máy dán màng seal nhôm trị giá 57/triệu đồng / kế hoạch 50 triệu đồng.

- Các dự án mua các TSCĐ nhỏ khác bằng nguồn vốn Sản xuất kinh doanh : Cải tạo văn phòng công ty 198 triệu đồng.

Công tác sửa chữa bảo dưỡng nhà máy bằng nguồn kinh chi phí luôn được thực nhanh chóng, tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng thiết bị. Đảm bảo cho nhà máy vận hành liên tục trong điều kiện tốt, không để xảy ra sự cố.

### **C. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần dầu nhờn PVOil gồm có 2 thành viên

1) Ông Nguyễn Trọng Bình – TBKS, Bổ nhiệm ngày 18/06/2012, Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế Học viện Tài chính Kế toán Hà nội, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp sản xuất.

2) Ông Hồ Đức Phong – TV BKS, Bổ nhiệm ngày 27/05/2020, Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế Đại học Thương mại Hà nội, chuyên ngành Tài chính kế toán

quản trị kinh doanh.

Theo như Kế hoạch chi trả thù lao của Ban kiểm soát theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 : Trưởng BKS hoạt động chuyên trách của công ty hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty; Thù lao của TV BKS kiêm nhiệm : 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng, giữ nguyên so với năm 2021.

Các chi phí hoạt động của BKS như chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập : chưa phát sinh

#### **D. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên**

Trong năm 2022 thành viên Ban kiểm soát đã có nhiều trao đổi đánh giá và tham gia đầy đủ cả 2 cuộc họp. Ban kiểm soát đã theo và nắm sát tình hình thực tế của doanh nghiệp.

Ban kiểm soát cũng đưa ra nhiều kiến nghị với Giám đốc và Ban điều hành như: Kiến nghị về các công nợ có biểu hiện dây dưa, quá thời hạn thanh toán; Kiến nghị về các công nợ sắp hết hạn bảo lãnh thanh toán mà vẫn còn công nợ; Kiến nghị về công tác đối chiếu công nợ; Kiến nghị về việc tăng cường kiểm tra giám sát và các kiến nghị khác v.v.

Ban điều hành cũng đã khắc phục xử lý được nhiều tồn tại trong năm, tình hình tài chính minh bạch, thu hồi được nhiều nợ xấu, thu hết tạm ứng dây dưa, xử lý hết các nguyên vật liệu, hàng hoá tồn kho chậm luân chuyển, Không để phát sinh thêm nợ khó đòi, tạm ứng quá hạn, hạn chế tối đa nợ dây dưa, hai năm liền không còn ý kiến loại trừ trên báo cáo tài chính kiểm toán.

#### **E. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty**

Trong năm toàn Công ty có mở tài khoản tại 11 ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Số tiền trong tài khoản thanh toán luôn ở mức vừa phải phục vụ nhu cầu thanh toán hàng ngày. Số tiền nhàn rỗi công ty luôn kịp thời gửi qua tiền gửi có kỳ hạn để có được khoản lãi tiền gửi cao hơn, tối đa hiệu quả tiền vốn. Tổng số tiền lãi trong năm thu được là 596 triệu đồng. Công ty chưa đi vay và không phát sinh chi phí lãi vay.

#### **F. Báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT**

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT của Hội đồng quản trị cụ thể:

- Trong năm 2022 không có phát sinh giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan đó.

- Trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch, PVOIL Lube có giao dịch với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp như sau:

+ PVOIL Lube có phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Sản xuất và chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) là tổ chức có liên quan của ông Ngô Đức Dũng – thành viên HĐQT Công ty (ông Dũng đồng thời là Chủ tịch HĐQT PVOIL Phú Mỹ).

+ PVOIL Lube có phát sinh giao dịch với Xí nghiệp Tổng kho xăng dầu Nhà Bè (PVOIL Nhà Bè) là tổ chức có liên quan của ông Ngô Đức Dũng – thành viên HĐQT Công ty (ông Dũng đồng thời là Giám đốc PVOIL Nhà Bè).

+ PVOIL Lube có phát sinh giao dịch với Công ty cổ phần vật tư xăng dầu (COMECO) là tổ chức có liên quan của ông Lê Văn Bách – thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty (ông Bách đồng thời là thành viên HĐQT của COMECO)..

### **G. Một số nhận định, đánh giá.**

Năm 2022 vẫn là một năm đầy khó khăn bởi biến động giá, nguồn cung xăng dầu và các sản phẩm dầu mỏ, cạnh tranh gay gắt về giá giữa các hãng dầu nhớt, giá dầu gốc biến động bất lợi cho các công ty nhỏ, tuy nhiên Công ty vẫn đạt được một kết quả nhất định, cụ thể là vẫn giữ được thị trường, nhiều khách hàng đại lý và công nghiệp vẫn trung thành với sản phẩm của PVOIL Lube, công tác quản lý hàng tồn kho, phân phối vận chuyển tốt hơn, giảm giá thành, giảm chi phí hơn, quản lý hiệu quả nguồn tài chính, công việc sản xuất ổn định, luôn đảm bảo chất lượng sản phẩm, lợi nhuận đạt vượt kế hoạch .

Các hoạt động đầu tư nhìn chung đều đáp ứng nhu cầu SXKD, hiệu quả và đảm bảo quy trình, thủ tục đầu tư.

### **PHẦN 3: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát, đánh giá trên cơ sở:

- Xem xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác bán hàng, công nợ, hàng tồn kho, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở xem xét các báo cáo theo biểu mẫu hàng tháng mà Ban kiểm soát yêu cầu Ban điều hành, các phòng ban cung cấp cùng các báo cáo khác của Ban điều hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Thay mặt Ban kiểm soát Công ty, tôi xin trân thành cảm ơn các Quý cổ đông.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Trọng Bình**



**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022**  
**đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Quy định tại Điều 40 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán cụ thể như sau:

*Dvt: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2022)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>150.030.229.012</b>
1	Tài sản ngắn hạn	116.583.712.318
2	Tài sản dài hạn	33.446.516.694
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>150.030.229.012</b>
1	Nợ phải trả	48.365.292.068
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	101.664.936.944
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	448.213.599.064
2	Lợi nhuận trước thuế	1.367.982.271
3	Lợi nhuận sau thuế	<b>1.036.304.786</b>

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GD (để biết và p/hợp);
- Lưu: VT, HĐQT.01b.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thủy**



**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**  
**và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Quy định tại Điều 40 của Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 với những nội dung sau:

**I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch PPLN năm 2022	
		Tỷ lệ (%)	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		1.036.304.786
2	Trích các quỹ (2=1*40%)	40%	414.521.914
-	<i>Quỹ khen thưởng</i>	5%	51.815.239
-	<i>Quỹ phúc lợi</i>	15%	155.445.718
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	20%	207.260.957
3	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (3=1-2)	60%	621.782.872
4	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chi		425.086.709
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (5=3+4)		1.046.869.581
6	<b>Chia cổ tức</b>	<b>01% VĐL</b>	<b>890.000.000</b>
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (7=5-6)		156.869.581

**II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.**

Stt	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế	LNST	960.000.000

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Diễn giải</b>	<b>Giá trị (VNĐ)</b>
2	Trích lập các quỹ	Tối đa 40% LNST (*)	384.000.000
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>		
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>		
3	Lợi nhuận còn lại năm 2023 sau khi trích lập các quỹ	3=1-2	576.000.000
4	Lợi nhuận năm 2022 còn lại chưa chia		156.869.581
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2023	5=3+4	<b>732.869.581</b>
6	Chia cổ tức năm 2023	(*)	(*)

• Ghi chú: (\*): Việc trích lập các quỹ và chia cổ tức thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, phù hợp với Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và cá quy định hiện hành của Nhà nước.

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GD (để p/hợp, t/hiện);
- Lưu: VT, HĐQT.01b.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thủy**

Số: /TTr-PVOLUB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-PVOLUB-ĐHĐCĐ ngày 10/03/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

### **A. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022**

I. Số dư đầu năm 2022: Không có số dư chuyển qua năm 2022.

II. Trích quỹ thù lao năm 2022:

#### **a. Số lượng nhân sự:**

1. Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 03 người.
2. Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 01 người.

#### **b. Mức thù lao đã chi cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2022:**

1. Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

2. Thù lao Ban Kiểm soát: Thù lao thành viên BKS: 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

**Tổng cộng: 150.000.000 đồng.**

### **B. Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2023.**

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023, thù lao đã thực hiện của các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2022, phương án thù lao năm 2023 như sau:

### 1. Số lượng nhân sự:

- Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 03 người.
- Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 01 người.

### 2. Thù lao HĐQT, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

### 3. Thù lao Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Thù lao Thành viên BKS kiêm nhiệm: 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

Tổng mức thù lao thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 dự kiến là **150.000.000** đồng.

## C. Tiền lương của Người Quản lý Chuyên trách

### I. Tiền lương thực hiện của Người quản lý Chuyên trách năm 2022

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương thực hiện năm 2022 (đồng/năm)	Ghi chú
1.	Lê Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	471.484.378	Bổ nhiệm ngày 10/3/2023
2.	Lê Văn Bách	Giám đốc	454.302.900	
3.	Bạch Tuấn Đạt	Phó giám đốc	393.025.035	
4.	Lưu Văn Truy	Phó giám đốc	396.032.345	
5.	Nguyễn Quốc Khánh	PPT P.TCKT	89.031.813	Miễn nhiệm ngày 30/4/2023
6.	Trần Lê Phong	PPT P.TCKT	140.720.325	Bổ nhiệm ngày 17/06/2023
7.	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	335.988.618	
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.280.585.414</b>	

### II. Tiền lương kế hoạch của Người Quản lý Chuyên trách năm 2023

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương KH năm 2023 (đồng/năm)	Ghi chú
1.	Lê Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	557.952.125	
2.	Lê Văn Bách	Giám đốc	555.758.283	
3.	Bạch Tuấn Đạt	Phó giám đốc	524.902.755	

<b>Stt</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Tiền lương KH năm 2023 (đồng/năm)</b>	<b>Ghi chú</b>
4.	Lưu Văn Truy	Phó giám đốc	524.009.366	
5.	Trần Lê Phong	PPT P.TCKT	344.238.000	
6.	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	344.754.841	
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.851.615.370</b>	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GD (p/hợp, t/hiện);
- Lưu: VT, HĐQT.01b.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thủy**

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021;

Trên cơ sở xem xét các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2023 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính hàng quý:

- Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm Toán VACO;
- Công ty TNHH DV & TV TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GD (để biết và p/h);
- Lưu: VT, HĐQT.01b

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thủy**



## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua các giao dịch với cổ đông lớn và người có liên quan của họ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán hiện hành,

Trong những năm qua, Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) luôn là đơn vị được lựa chọn ưu tiên hàng đầu để cung cấp các mặt hàng xăng dầu cho Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube), bởi đây là doanh nghiệp đầu mối uy tín, giá cả hợp lý, luôn đảm bảo nguồn hàng và có chính sách công nợ ưu đãi;

Ngoài ra, PVOIL Lube còn có giao dịch (Xăng dầu, Dầu mỡ nhờn) với các đơn vị thành viên trong hệ thống PVOIL, đặc biệt là Dầu mỡ nhờn vì hiện tại PVOIL Lube đang phân phối các sản phẩm Dầu mỡ nhờn thông qua mạng lưới các Cửa hàng xăng dầu (CHXD) trên toàn hệ thống của PVOIL, việc này mang lợi ích kinh tế cho Công ty và Cổ đông của Công ty;

Trong năm 2023, với dự báo thị trường và giá xăng dầu biến động khó lường, PVOIL Lube vẫn xác định PVOIL cùng các đơn vị thành viên của PVOIL là các đơn vị cung cấp xăng dầu và phân phối sản phẩm Dầu mỡ nhờn.

Theo Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020, Điều 167 tại Mục 1, khoản a và Mục 2: Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất phải được Đại hội đồng cổ đông chấp nhận.

Để chủ động nguồn hàng và tối ưu hiệu quả kinh doanh giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua chủ trương và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận cho PVOIL Lube ký kết các giao dịch (Tiêu thụ xăng dầu, mua bán xăng dầu, vay xăng dầu, mua bán Dầu mỡ nhờn, thuê kho) từ PVOIL – cổ đông lớn của Công

ty sở hữu 62,7% vốn điều lệ) và các đơn vị thành viên trong hệ thống PVOIL với các nội dung chủ yếu như bảng kê đính kèm.

Trân trọng kính trình.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TVHĐQT, BKS (để b/cáo);
- Ban GD (để biết và p/h);
- Lưu: VT, HĐQT.01b

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thủy**

**BẢNG KÊ GIAO DỊCH VỚI CỔ ĐÔNG LỚN  
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA HỌ**

*(Đính kèm tờ trình số /TTr-HDQT ngày ....tháng .....năm 2023 của HĐQT)*

STT	Đơn vị	Khối lượng giao dịch Xăng dầu (m <sup>3</sup> )	Khối lượng giao dịch Dầu mỡ nhờn (lít)	Giá trị giao dịch	Thời gian giao dịch
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần	8.000	2.500	>35% tổng tài sản của PVOIL Lube tại thời điểm 31/12/2022	Kể từ khi Đại hội đồng cổ đông thông qua đến khi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp
2	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hải Phòng		86.000	“	“
3	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình		33.000	“	“
4	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định		47.000	“	“
5	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ		100.000	“	“
6	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng		12.000	“	“
7	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa		45.000	“	“
8	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung		185.000	“	“
9	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên		85.000	“	“
10	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu		75.000	“	“
11	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận		94.000	“	“
12	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh		200.000	“	“
13	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	500	40.000	“	“
14	Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP		30.000	“	“
15	Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu Thủ Đức		12.000	“	“
16	Công ty cổ phần Dầu khí MÊKONG		80.000	“	“
17	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu		39.500	“	“
18	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh		5.250	“	“
19	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân		10.000	“	“
20	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu		10.000	“	“
21	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	4.500			

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL được sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 27/04/2021;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 20 tháng 4 năm 2023,*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL**

Đã tiến hành tổ chức tại Hội trường lầu 1 Công ty, số 201 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh, từ 08 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút ngày 20 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua các Báo cáo đã được trình tại Đại hội gồm:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

**Bảng 1.1: Kết quả hoạt động SXKD năm 2022.**

STT	Chỉ tiêu tài chính	Đvt	TH NĂM 2021	KH NĂM 2022	TH NĂM 2022	Tỷ lệ TH năm 2022 so với TH năm 2021	Tỷ lệ TH năm 2022 so với KH năm 2022
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	<b>M3</b>	<b>2.998</b>	<b>3.400</b>	<b>2.513</b>	<b>84%</b>	<b>74%</b>
	- NM Bình Chiểu	M3	2.933	3.400	2.850	97%	84%
	- Dung môi CN	M3	65	-	90	138%	
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>M3</b>	<b>16.010</b>	<b>14.480</b>	<b>13.567</b>	<b>85%</b>	<b>94%</b>
	- Dầu mỡ nhờn PVOIL	M3	2.797	3.400	2.900	104%	85%

	- DMN hàng hóa	M3	34	80	82	239%	103%
	- Xăng dầu	M3	8.788	8.000	7.922	90%	99%
	- Dung môi CN	M3	65	-	90	138%	
	- Dầu gốc	M3	2.426	1.500	3.055	126%	204%
	- Dầu CN	M3	1.899	1.500	2.045	108%	136%
<b>3</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>331,49</b>	<b>255,49</b>	<b>448,21</b>	<b>135%</b>	<b>175%</b>
<b>4</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>299,83</b>	<b>218,74</b>	<b>403,47</b>	<b>135%</b>	<b>184%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>31,65</b>	<b>36,75</b>	<b>44,74</b>	<b>141%</b>	<b>122%</b>
<b>6</b>	<b>DT từ HĐTC</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,50</b>	<b>-</b>	<b>0,60</b>	<b>118%</b>	
<b>7</b>	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,01</b>	<b>-</b>	<b>0,05</b>	<b>569%</b>	
<b>8</b>	<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>16,34</b>	<b>19,96</b>	<b>20,98</b>	<b>128%</b>	<b>105%</b>
<b>9</b>	<b>Chi phí quản lý</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>15,45</b>	<b>15,79</b>	<b>23,11</b>	<b>150%</b>	<b>146%</b>
<b>10</b>	<b>LN thuần từ HĐKD</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,35</b>	<b>1,00</b>	<b>1,19</b>	<b>340%</b>	<b>119%</b>
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,00</b>	<b>-</b>	<b>0,18</b>	<b>3537%</b>	
<b>12</b>	<b>LN kế toán trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>0,36</b>	<b>1,00</b>	<b>1,37</b>	<b>385%</b>	<b>137%</b>

**Bảng 1.2: Kế hoạch SXKD năm 2023.**

Stt	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH Năm 2022	TH Năm 2022	KH Năm 2023	Tỷ lệ TH 2022 so với KH 2022	Tỷ lệ KH 2023 so với TH năm 2022
<b>1</b>	<b>Sản lượng Sản xuất</b>	<b>M3</b>	<b>3.400</b>	<b>2.513</b>	<b>3.225</b>	<b>74%</b>	<b>128%</b>
	- NM Bình Chiếu	M3	3.400	2.850	3.225	84%	113%
	- Gia công	M3	0	90	0		
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>M3</b>	<b>14.480</b>	<b>13.567</b>	<b>14.260</b>	<b>94%</b>	<b>105%</b>
	- DMN sản xuất	M3	3.400	2.900	3.225	85%	111%
	- DMN hàng hóa	M3	80	82	35	103%	43%
	- Xăng dầu	M3	8.000	7.922	8.000	99%	101%
	- Dung môi công nghiệp	M3	0	90	0		
	- Dầu gốc	M3	1.500	3.055	1.500	204%	49%
	- Dầu công nghiệp	M3	1.500	2.045	1.500	136%	73%
<b>3</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>255,49</b>	<b>448,21</b>	<b>339,11</b>	<b>175%</b>	<b>76%</b>
<b>4</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>218,74</b>	<b>403,47</b>	<b>301,80</b>	<b>184%</b>	<b>75%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>36,75</b>	<b>44,74</b>	<b>37,31</b>	<b>122%</b>	<b>83%</b>
<b>6</b>	<b>Doanh thu từ hoạt động tài chính</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-</b>	<b>0,60</b>	<b>-</b>		
<b>7</b>	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-</b>	<b>0,05</b>	<b>-</b>		
<b>8</b>	<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>19,96</b>	<b>20,98</b>	<b>17,06</b>	<b>105%</b>	<b>81%</b>
<b>9</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>15,79</b>	<b>23,11</b>	<b>19,05</b>	<b>146%</b>	<b>82%</b>
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1,00</b>	<b>1,19</b>	<b>1,20</b>	<b>119%</b>	<b>100%</b>
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-</b>	<b>0,18</b>			
<b>12</b>	<b>LN kế toán trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1,00</b>	<b>1,37</b>	<b>1,20</b>	<b>137%</b>	<b>88%</b>

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

4. Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán, với các chỉ tiêu, số liệu chính như sau:

**Bảng 1.3: Các chỉ tiêu, số liệu chính BCTC năm 2022.**

DVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2022)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>150.030.229.012</b>
1	Tài sản ngắn hạn	116.583.712.318
2	Tài sản dài hạn	33.446.516.694
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>150.030.229.012</b>
1	Nợ phải trả	48.365.292.068
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	101.664.936.944
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	448.213.599.064
2	Lợi nhuận trước thuế	1.367.982.271
3	Lợi nhuận sau thuế	<b>1.036.304.786</b>

**Điều 2:** Thông qua các Tờ trình sau:

1. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

a. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022.

- Thù lao thành viên HĐQT: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

- Thù lao Ban Kiểm soát: Thù lao thành viên BKS: 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

**Tổng cộng: 150.000.000 đồng.**

b. Kế hoạch chi thù lao HĐQT và Ban KS năm 2023:

- Thù lao HĐQT, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm: 3 người x 3.500.000 đồng x 12 tháng = 126.000.000 đồng

- Thù lao Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm: 1 người x 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng.

Tổng mức thù lao thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 dự kiến là **150.000.000** đồng.

*Chủ tịch HĐQT, UV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách của Công ty hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty.*

2. Thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

**Bảng 2.1: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.**

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch PPLN năm 2022	
		Tỷ lệ (%)	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		1.036.304.786
2	Trích các quỹ (2=1*40%)	40%	414.521.914
-	<i>Quỹ khen thưởng</i>	5%	51.815.239
-	<i>Quỹ phúc lợi</i>	15%	155.445.718
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	20%	207.260.957
3	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (3=1-2)	60%	621.782.872
4	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chi		425.086.709
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (5=3+4)		1.046.869.581
6	<b>Chia cổ tức</b>	<b>01% VDL</b>	<b>890.000.000</b>
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (7=5-6)		156.869.581

**Bảng 2.2: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.**

Stt	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế	LNST	960.000.000
2	Trích lập các quỹ	Tối đa 40% LNST (*)	384.000.000
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>		
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>		
3	Lợi nhuận còn lại năm 2023 sau khi trích lập các quỹ	3=1-2	576.000.000
4	Lợi nhuận năm 2022 còn lại chưa chia		156.869.581
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2023	5=3+4	<b>732.869.581</b>
6	Chia cổ tức năm 2023	(*)	(*)

\* Ghi chú: (\*): Việc trích lập các quỹ và chia cổ tức thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 và luật hiện hành của Nhà nước.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

**Bảng 2.3: Các thông số chính trong BCTC năm 2022.**

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2022)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>150.030.229.012</b>

<b>Stt</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị (thời điểm 31/12/2022)</b>
1	Tài sản ngắn hạn	116.583.712.318
2	Tài sản dài hạn	33.446.516.694
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>150.030.229.012</b>
1	Nợ phải trả	48.365.292.068
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	101.664.936.944
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	448.213.599.064
2	Lợi nhuận trước thuế	1.367.982.271
3	Lợi nhuận sau thuế	<b>1.036.304.786</b>

4. Thông qua Tờ trình về Danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán.

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét báo cáo tài chính hàng quý:

- Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm Toán VACO;
- Công ty TNHH DV & TV TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

5. Thông qua thông qua các giao dịch với cổ đông lớn và người có liên quan của họ;

**Điều 3:** Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các Cổ đông của Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

**Nơi nhân:**

- Như Điều 3;
- Công bố thông tin (đăng Website);
- TCTy PVOIL (đề b/c);
- Lưu: VT, HĐQT. (5b)

**TUQ. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Lê Thanh Thủy**